

CÁC LỄ THẬT TRONG SÁCH MA-THI-Ơ

BÀI 230 - *Mạng lệnh của Đức Chúa Jêsus Christ phán với các môn đồ của Ngài trước khi Ngài trở về thiên đàng với Đức Chúa Cha:*

Phần 11-E: Sự đầy đầy ân huệ - một trong các bốn tánh của Đức Giê-hô-va.

Ma-thi-ơ 28:18-20: Đức Chúa Jêsus đến gần, phán cùng môn đồ như vậy: Hết cả quyền phép ở trên trời và dưới đất đã giao cho ta. Vậy, hãy đi dạy dỗ muôn dân, hãy nhân danh Đức Cha, Đức Con, và Đức Thánh Linh mà làm phép báp tem cho họ, và dạy họ giữ hết cả mọi điều mà ta đã truyền cho các người. Và nầy, ta thường ở cùng các người luôn cho đến tận thế.

Bản The Amplified Bible chép: Jesus approached and, breaking the silence, said to them, All authority (all power of rule) in heaven and on earth has been given to Me. Go then and make disciples of all the nations, baptizing them into the name of the Father and of the Son and of the Holy Spirit. Teaching them to observe everything that I have commanded you, and behold, I am with you all the days (*perpetually, uniformly, and on every occasion*) to the very close and consummation of the age.

Có nghĩa là: *Đức Chúa Jêsus đến gần, phá vỡ sự im lặng và phán với họ rằng: Hết cả quyền phép (của sự cai trị, mọi sự thống trị, mọi nguyên tắc, mọi quyền lực) ở trên trời (trong thiên đàng, trong vũ trụ) và trên đất đã được ban cho Ta. Hãy đi khiến muôn dân trở nên môn đồ Ta, báp-tem họ vào trong Danh của Đức Chúa Cha và của Đức Chúa Con và của Đức Thánh-Linh. Dạy họ tuân theo tất cả các mạng lệnh mà Ta đã phán dạy các người, và nầy, Ta ở cùng (trong tất cả các ngày, trong mọi hoàn cảnh, mọi lúc, mọi nơi, mọi duyên cớ, mọi trường hợp, liên tục không rời khỏi) các người cho đến khi mọi sự được hoàn thành cho thế hệ (thời đại) này.*

Chữ **Danh** được chép trong câu 18 trên, đó là chữ ὄνομα - onoma, số 3686 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *Bốn tánh, Uy quyền, Danh (Họ của tên)*;

Trong các bài trước chúng ta đã học về Danh của Đức Giê-hô-va, nghĩa là Danh của Đức Chúa Cha mà Ngài đã tỏ ra cho Môi-se biết, mà ý nghĩa trọn vẹn của chữ **Danh** trong tiếng Hê-bơ-rơ và tiếng Hy-lạp gồm ba phần, đó là *Bốn tánh, Sự Tôn trọng, Uy-quyền, Thanh Danh (Họ của tên)*.

Xuất Ê-díp-tô ký 34:5-7 Đức Giê-hô-va ngự xuống trong đám mây, đứng gần bên Môi-se và hô danh Giê-hô-va. Ngài đi ngang qua mặt người, hô rằng: Giê-hô-va! Giê-hô-va! là Đức Chúa Trời nhân từ, thương xót, chậm giận, đầy đầy ân huệ và thành thực, ban ơn đến ngàn đời, xá điều gian ác, tội trọng, và tội lỗi; nhưng chẳng kể kẻ có tội là vô tội, và nhân tội tổ phụ phạt đến con cháu trải ba bốn đời.

Bản Kinh-Thánh King James version chép ba câu 5, 6 & 7 trên như sau: ⁵And the LORD^{H3068} descended^{H3381} in the cloud^{H6051}, and stood^{H3320} with him there^{H8033}, and proclaimed^{H7121} the name^{H8034} of the LORD^{H3068}. ⁶And the LORD^{H3068} passed^{H5674} by before^{H5921-H6440} him, and proclaimed^{H7121}, The LORD^{H3068}, The LORD^{H3068} God^{H410}, merciful^{H7349} and gracious^{H2587}, longsuffering^{H750-H639}, and abundant^{H7227} in goodness^{H2617} and truth^{H571}, ⁷Keeping^{H5341} mercy^{H2617} for thousands^{H505}, forgiving^{H5375} iniquity^{H5771} and transgression^{H6588} and sin^{H2402}, and that will by no^{H3808} means clear^{H5352} the guilty; visiting^{H6485} the iniquity^{H5771} of the fathers^{H1} upon the children^{H1121}, and upon the children's^{H1121} children, unto the third^{H8029} and to the fourth^{H7256} generation.

Có nghĩa là: *Đức Giê-hô-va từ trên trời ngự xuống trong đám mây và đứng bên Môi-se, công bố Danh Giê-hô-va. Đức Giê-hô-va đi ngang qua trước mặt Môi-se và công bố: Giê-hô-va, Giê-hô-va Đức Chúa Trời giàu lòng thương xót và đầy đầy sự nhân từ, chậm nóng giận, dư dật những sự tốt lành và lễ thật, duy trì sự thương xót đến ngàn đời, tha thứ sự gian ác cùng những sự vi phạm và tội lỗi, nhưng không coi kẻ có tội là vô tội; tra xét xử phạt những sự gian ác của tổ phụ trên con cháu và trên con cháu của con cháu trải ba đến bốn đời.*

Chữ **Danh** - the name^{H8034} được chép trong câu 3 trên, đó là chữ שֵׁם - shem, số 8034 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *Danh, thanh danh, sự vinh hiển, sự tôn trọng*,

Như vậy, ý nghĩa trọn vẹn của chữ **Danh**, cả trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ và ngôn ngữ Hy-lạp (Greek), đó là *Danh xưng (họ của tên), Bốn tánh, Sự tôn trọng, sự vinh hiển; Quyền phép, uy quyền, quyền thế*;

Trong bài học hôm nay, chúng ta cùng nhau suy gẫm tiếp các ý nghĩa của sự **and abundant^{H7227} in goodness^{H2617}** - *dư dật những sự tốt lành* (bản dịch tiếng Việt chép là *đầy đầy ân huệ!*) theo thứ tự mà Đức Giê-hô-va đã tỏ ra cho Môi-se được nghe về các bốn tánh của Ngài.

Chữ **du dật** - abundant^{H7227} (bản dịch tiếng Việt chép là **đầy dẫy**) trong Xuất Ê-díp-tô ký 34 câu 6 trên, đó là chữ רַב - rab, số 7227 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **rất nhiều, nhiều vô kể, phong phú, thừa thãi, dư dật, vô số;**

Chữ **những sự tốt lành** - goodness^{H2617} (bản dịch tiếng Việt chép là **ân huệ!**) Xuất Ê-díp-tô ký 34 câu 6 trên, đó là chữ רַחֵם - checed, số 2617 ra từ chữ רַחַם - chacad, số 2616 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **sự tốt lành, lòng tốt, sự tử tế, sự ân cần, lòng hào hiệp;**

Bây giờ chúng ta cùng nhau suy gẫm tiếp các ý nghĩa của sự **and abundant^{H7227} in goodness^{H2617} - dư dật những sự tốt lành** (bản dịch tiếng Việt chép là **đầy dẫy ân huệ!**) theo thứ tự mà Đức Giê-hô-va đã tỏ ra cho Môi-se được nghe về Danh của Ngài.

Chúng ta không thể dùng trí khôn của xác thịt mình để nhận định hay định nghĩa về những sự tốt lành của Đức Giê-hô-va, mà chúng ta suy gẫm để nhận biết những sự mà chính Đức Giê-hô-va đã phán về những điều Ngài gọi đó là tốt lành, vì Lời của Đức Chúa Trời là nền tảng của sự sống lại và sự sống đời đời cho loài người chúng ta.

Sáng thế ký 1:14-19: Đức Chúa Trời lại phán rằng: Phải có các vì sáng trong khoảng không trên trời, đặt phân ra ngày với đêm, và dùng làm dấu để định thì tiết, ngày và năm; lại dùng làm vì sáng trong khoảng không trên trời để soi xuống đất; thì có như vậy. Đức Chúa Trời làm nên hai vì sáng lớn; vì lớn hơn để cai trị ban ngày, vì nhỏ hơn để cai trị ban đêm; Ngài cũng làm các ngôi sao. Đức Chúa Trời đặt các vì đó trong khoảng không trên trời, đặt soi sáng đất, đặt cai trị ban ngày và ban đêm, đặt phân ra sự sáng với sự tối. Đức Chúa Trời thấy điều đó là tốt lành. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ tư.

Bản Kinh-Thánh King James version chép: ¹⁴ And God^{H430} said^{H559}, Let there be lights^{H3974} in the firmament^{H7549} of the heaven^{H8064} to divide^{H914} the day^{H3117} from the night^{H3915}; and let them be for signs^{H226}, and for seasons^{H4150}, and for days^{H3117}, and years^{H8141}: ¹⁵ And let them be for lights^{H3974} in the firmament^{H7549} of the heaven^{H8064} to give light^{H216} upon the earth^{H776}: and it was so^{H3651}. ¹⁶ And God^{H430} made^{H6213} two^{H8147} great^{H1419} lights^{H3974}; the greater^{H1419} light^{H3974} to rule^{H4475} the day^{H3117}, and the lesser^{H6996} light^{H3974} to rule^{H4475} the night^{H3915}: he made the stars^{H3556} also. ¹⁷ And God^{H430} set^{H5414} them in the firmament^{H7549} of the heaven^{H8064} to give light^{H216} upon the earth^{H776}, ¹⁸ And to rule^{H4910} over the day^{H3117} and over the night^{H3915}, and to divide^{H914} the light^{H216} from the darkness^{H2822}: and God^{H430} saw^{H7200} that it was good^{H2896}. ¹⁹ And the evening^{H6153} and the morning^{H1242} were the fourth^{H7243} day^{H3117}.

Chữ các vì sáng được chép trong câu 14 trên, đó là chữ מְאֹרֹת - ma'owr số 3974 ra từ chữ אֹרֹת - owr, số 0215 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **vật thể sáng (vật tỏa ra ánh sáng), chiếu ra ánh sáng, tỏa ra ánh sáng;**

Chữ **khoảng không** - the firmament^{H7549} được chép trong câu 14 trên, đó là chữ רַקִּיעַ - raqiya, số 7549 ra từ chữ רַקַּע - raqa, số 7554 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **một khoảng không gian được mở rộng thêm, bầu trời; khu vực được tuần tra, được kiểm soát; con dấu đặc trưng; Khu vực được căng trải ra phục vụ cho mục đích truyền bá, giáo dục tư tưởng; khu vực được che phủ thông tin, che giấu những sự bí mật;**

Chữ **phân ra** - divide^{H914} chép trong câu 14 trên, đó là chữ בָּדַל - badal, số 914 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **phân chia ra, tách riêng ra, tạo ra sự khác biệt,**

Chữ **ngày** - the day^{H3117} được chép trong câu 14 trên, đó là chữ יוֹם - yowm, số 3117 của tiếng Hê-bơ-rơ, theo nghĩa của danh từ có nghĩa là: **ngày, kỳ, giai đoạn, thời kỳ, thời gian, thời đại, đời, cuộc đời, thì giờ, năm, mùa, dịp, cơ hội, thời cơ, kỳ hạn,**

Theo ý nghĩa **động từ**, chữ **ngày** này có nghĩa là: **đối diện với, quay trở lại,**

Chữ **đêm** - the night^{H3915} chép trong câu 14 trên, đó là chữ לַיִל - layil, số 3915 ra từ chữ לָוַל - luwl, số 3883 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **đêm, sự nghịch lại ban ngày, sự xoắn lại, sự bẻ cong; sự gập lại, sự đóng lại, sự quanh co,**

Chữ **dấu** - signs^{H226} chép trong câu 14 trên, đó là chữ אֹתוֹת - owth, số 0226 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **phân biệt, dấu hiệu, một bằng chứng để phân biệt, chứng cứ;**

Chữ **thì tiết** - seasons^{H4150} chép trong câu 14 trên, đó là chữ מוֹעֵד - mow'ed, số 4150 ra từ chữ יָעַד -

ya'ad, số 3259 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *chỉ định nơi chốn, chỉ định thời gian, thời kỳ, thời đại; chỉ định (đặt) thời tiết, mùa trong năm, chỉ định thời vụ, mùa màng, thời vụ, các kỳ lễ; sự chỉ định, sự sắp đặt, sự sửa chữa; sự nhóm hiệp, sự gặp mặt, sự hứa hôn; sự định ra các dấu hiệu, sự thu lượm, sự gặt hái, sự lấy lại, sự tập trung lại;*

Chữ năm - years^{H8141} chép trong câu 14 trên, đó là chữ שָׁנָה - shaneh, số 8141 ra từ chữ שָׁנָה - shanah, số 8138 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *năm, sự đo thời gian, giới hạn, sự đánh giá, cuộc đời, để nhắc lại, để lặp lại, làm lại, tái diễn lại; sự sửa lại, thay đổi, sự nguy trang, sự che giấu, sự che dấy;*

Chữ để soi - give light^{H216} chép trong câu 15 trên, đó là chữ אָרַךְ - owr, số 0215 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *trở thành ánh sáng, tỏa sáng, chiếu sáng, để sáng ngời, sáng rực rỡ, rọi sáng; để ban ánh sáng, để chuyển cho ánh sáng;*

Chữ lớn - great^{H1419} chép trong câu 16 trên, đó là chữ גָּדוֹל - gadowl số 1419 ra từ chữ גָּדַל - gadal, số 1431 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *lớn, rất lớn, vật quan trọng, điều quan trọng, có quyền thế lớn, mạnh,*

Chữ cai trị - to rule^{H4475} chép trong câu 16 trên, đó là chữ מִשְׁלָה - memshalah, số 4475 ra từ chữ מִשַּׁל - mimshal, số 4474 và chữ מַשַּׁל - mashal, số 4910 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *phép tắc, nguyên tắc, quy luật, điều lệ, quyền thế, quyền lực, quyền thống trị, quyền chi phối, lĩnh vực, vương quốc, lãnh thổ, để thi hành quyền thống trị;*

Chữ nhỏ hơn - the lesser^{H6996} chép trong câu 16 trên, đó là chữ קָטָן - qatan, số 6996, ra từ chữ - quwt, số 6962 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *trẻ, nhỏ, tầm thường, không quan trọng, kém nhất, ghé tằm, kinh tằm, làm đau buồn, làm đau lòng, để ghét cay ghét đắng,*

Chữ các ngôi sao - the stars^{H3556} đó là chữ כּוֹכָב - kowkab, số 3556 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *ngôi sao, anh em, đồng loại, số lượng dòng dõi, con cái, con cháu;*

Chữ đặt - set^{H5414} chép trong câu 17 trên, đó là chữ נָתַן - nathan, số 5414 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *đặt để, trao cho, chuyển cho, sắp đặt, bố trí, dành cho, cho phép, cấp cho, gán cho, giao phó cho, bổ nhiệm, chỉ định, uỷ nhiệm, thiết lập;*

Chữ sự tối - the darkness^{H2822} chép trong câu 18 trên, đó là chữ חֹשֶׁךְ - choshek, số 2822 ra từ chữ חָשַׁךְ - chashak, số 2821 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự tối tăm, sự mờ昧, sự khó hiểu, tình trạng ú người biết đến, tối tăm, u ám, sự che giấu, sự tối nghĩa, sự lộn xộn, làm cho mập mờ, làm cho lẫn lộn;*

Trong ngày thứ tư của cuộc sáng thế, *Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán rằng: Phải có các vì sáng trong khoảng không trên trời, đặt phân ra ngày với đêm, và dùng làm dấu để định thì tiết, ngày và năm; lại dùng làm vì sáng trong khoảng không trên trời để soi xuống đất; thì có như vậy.*

Các vì sáng đây, nói một cách chính xác là các tạo vật được tạo nên bởi Lời của Đức Chúa Trời và các tạo vật này đều có hình dạng giống nhau, nhưng sự lớn, nhỏ khác nhau cũng như sự phát ánh sáng có khác nhau. Tất cả các vì sao hoặc mặt trăng, hoặc mặt trời, là các vật thể toả ra ánh sáng riêng mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban phó cho mỗi vật thể, đều là hình tròn và được định vị theo chùm, được gọi là hệ mặt trời hặc trong các dải thiên hà. Các nhà khoa học không gian như NASA của Hoa-kỳ đã nhận biết rằng, người ta không thấy có một vì sao nào bay tự do hoặc lạc lõng trong vũ trụ, nhưng hết thảy đều như đã được định vị vị trí của mỗi vì sao trong một hệ, trong một dải thiên hà, với những dải màu và ánh sáng khác nhau dường như không có sự thay đổi vị trí trong các vì sao đó.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên các vì sao trong khoảng không trên bầu trời và mỗi một vì sao đại diện cho một thiên sứ của Đức Giê-hô-va, hoặc là thiên sứ đang được ở trong sự vinh hiển của Đức Chúa Trời hoặc là thiên sứ đã sa ngã và bị đui ra khỏi thiên đàng. Các vì sao trong bầu trời đều có tên riêng và mang ý nghĩa đại diện cho một vì vua, hoặc một quốc gia, hay là một con người sống trên đất này cũng như là dấu hiệu về một sự chỉ định của Đức Chúa Trời về thời tiết, thời vụ, thủy triều hoặc thuộc về chiến tranh hoặc về sự hòa bình, hoặc về sự tai hoạ hay là sự thịnh vượng, sẽ xảy ra hoặc đang có trên trái đất này.

Trong ý nghĩa của chữ thì tiết - seasons^{H4150} chép trong câu 14 trên, đó là chữ מוֹעֵד - mow'ed, số 4150 ra từ chữ יָעַד - ya'ad, số 3259 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *chỉ định nơi chốn, chỉ định thời gian, thời kỳ, thời đại; chỉ định (đặt) thời tiết, mùa trong năm, chỉ định thời vụ, mùa màng, thời vụ, các kỳ lễ; sự chỉ định,*

sự sắp đặt, sự sửa chữa; sự nhóm hiệp, sự gặp mặt, sự hứa hôn; sự định ra các dấu hiệu, sự thu lượm, sự gặt hái, sự lấy lại, sự tập trung lại;

Khi Đức Chúa Jêsus Christ giáng sinh trên đất này, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã sử dụng sự sắp đặt của Ngài trong bầu trời để tỏ cho các chiêm tinh gia bên Đông phương nhận biết Vua Giu-đa mới được sanh ra và các chiêm tinh gia, tức là những người sử dụng sự hiểu biết về nguyên tắc cai trị của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời qua các vì sao trên trời mà nhận biết Vua Giu-đa mới được sanh ra và họ đã đi theo sự dắt dẫn của vì sao đại diện cho Đức Chúa Jêsus Christ, mà tới được thành Giê-ru-sa-lem và rồi họ cũng tới được Bết-lê-hem, nơi mà Đức Chúa Jêsus đã được sanh ra trong xác thịt.

Ma-thi-ơ 2:1-12: Khi Đức Chúa Jêsus đã sanh tại thành Bết-lê-hem, xứ Giu-đê, đang đời vua Hê-rốt, có mấy thầy bác sỹ ở đông phương đến thành Giê-ru-sa-lem, mà hỏi rằng: Vua dân Giu-đa mới sanh tại đâu? Vì chúng ta đã thấy ngôi sao Ngài bên đông phương, nên đến đặng thờ lạy Ngài. Nghe tin ấy, vua Hê-rốt cùng cả thành Giê-ru-sa-lem đều bối rối. Vua bèn nhóm các thầy tế lễ cả và các thầy thông giáo trong dân lại mà tra hỏi rằng Đấng Christ phải sanh tại đâu. Tàu rằng: Tại Bết-lê-hem, xứ Giu-đê; vì có lời của đấng tiên tri chép như vầy: Hỡi Bết-lê-hem, đất Giu-đê! Thật ngươi chẳng phải kém gì các thành lớn của xứ Giu-đê đâu, vì từ ngươi sẽ ra một tướng, là Đấng chăn dân Y-sơ-ra-ên, tức dân ta. Vua Hê-rốt bèn vời mấy thầy bác sỹ cách kín nhiệm, mà hỏi kỹ càng về ngôi sao đã hiện ra khi nào. Rồi vua sai mấy thầy đó đến thành Bết-lê-hem, và dặn rằng: Các ngươi hãy đi, hỏi thăm cho chắc về tích con trẻ đó; khi tìm được rồi, hãy cho ta biết, đặng ta cũng đến mà thờ lạy Ngài. Mấy thầy nghe vua phán xong, liền đi. Kìa, ngôi sao mà họ đã thấy bên đông phương, đi trước mặt cho đến chừng ngay trên chỗ con trẻ ở mới dừng lại. Mấy thầy thấy ngôi sao, mừng rỡ quá bội. Khi vào đến nhà, thấy con trẻ cùng Ma-ri, mẹ Ngài, thì sấp mình xuống mà thờ lạy Ngài; rồi bày của quý ra, dâng cho Ngài những lễ vật, là vàng, nhũ hương, và một dược. Kế đó, trong giấc chiêm bao, mấy thầy được Đức Chúa Trời mách bảo đừng trở lại nơi vua Hê-rốt; nên họ đi đường khác mà về xứ mình.

Toàn bộ Kinh-Thánh làm chứng về Đức Chúa Jêsus Christ, nghĩa là làm chứng về công việc Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời cứu chuộc loài người qua Lời không bao giờ thay đổi, không bao giờ qua đi của Ngài, mà Đức Chúa Jêsus Christ chính là Lời Đức Chúa Trời. Kinh-Thánh cũng chép về loài người chúng ta nữa, vì thế cho nên người tin Chúa phải hiểu cho đúng và trọn vẹn ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời, vì nhờ sự hiểu biết ý nghĩa của Lời Chúa mà đức tin của người tin Chúa được gây dựng và ma quỷ không thể sử dụng sự lừa dối để ngăn trở công việc của Nước Đức Chúa Trời hành động trên cuộc sống của người tin Chúa.

Trong thuộc thể, các vì sáng trên trời như mặt trời, mặt trăng cùng các vì sao được Đức Giê-Hô-Va làm dấu hiệu tỏ cho loài người nhận biết những sự mà Ngài cho phép xảy ra trên đất này và loài người đã nhận biết và đang tiếp tục khai thác sự huyền bí của các vì sao, mà người ta gọi công việc đó là thiên văn, nghĩa là những sự được tỏ ra ở trên bầu trời.

Trong ý nghĩa thuộc linh, nghĩa là theo Lễ thật, thì những sự xảy ra trong bầu trời chỉ mang ý nghĩa các dấu hiệu của thời gian mà Đức Giê-hô-va đã phán và sẽ xảy ra, nhưng các vì sao, mặt trời, mặt trăng đều đã được định vị chỉ về sự cai trị của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đối với loài người, là những sự đã được chép trong Kinh-Thánh, nhưng chỉ những người nào thuộc về Đức Chúa Jêsus Christ và được Đức Thánh-Linh tỏ ra, thì mới nhận biết mà thôi.

Bây giờ chúng ta hãy xem Kinh-Thánh chép gì về các vì sáng ở trên trời liên quan đến sự sống của loài người chúng ta, đặc biệt là liên quan đến những người mà Kinh-Thánh đã chép.

Sáng thế ký 37:9-10: Giô-sép lại nằm chiêm bao nữa, thuật cùng các anh mình rằng: Tôi còn một chiêm bao nữa: Này mặt trời, mặt trăng, và mười một ngôi sao đều sấp mình xuống trước mặt tôi! Chàng thuật chiêm bao đó lại cho cha và các anh mình nghe; nhưng cha chàng quả mà hỏi rằng: Chiêm chiêm bao của mày đó có nghĩa chi? Có phải tao, mẹ, và các anh mày đều phải đến sấp mình xuống đất trước mặt mày chăng?

Sa-tan là kẻ nổi loạn chống nghịch lại Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, khi hắn còn là một chê-ru-bin được xức dầu để thờ phượng Đức Chúa Trời trong thiên đàng, hắn đã tham vọng được làm vua các vì sao, tức là các thiên sứ của Đức Chúa Trời, vì thế cho nên hắn đã dùng sự lừa dối để dụ dỗ các thiên sứ trong thiên đàng, để lập hắn lên làm vua của các thiên sứ đó, nhưng Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã đui Sa-tan, là thiên sứ mang tên Lucifer này cùng với những thiên sứ đã nghe lời của Lucifer, ra khỏi thiên đàng.

Ê-sai 14:12-20: Hỡi sao mai (*Lucifer*), con trai của sáng sớm kia, sao người từ trời sa xuống! Hỡi kẻ giày đạp các nước kia, người bị chặt xuống đất là thể nào! Người vẫn bụng bảo dạ rằng: Ta sẽ lên trời, sẽ nhắc ngài ta lên trên các ngôi sao Đức Chúa Trời. Ta sẽ ngồi trên núi hội về cuối cùng phương bắc. Ta sẽ lên trên cao những đám mây, làm ra mình bằng Đấng Rất Cao. Nhưng người phải xuống nơi âm phủ, sa vào nơi vực thẳm! Những kẻ thấy người sẽ ngó chăm người; và nhìn người cách ý tứ, mà rằng: Có phải người này là kẻ đã làm rung rinh đất, day động các nước, làm cho thế gian thành đồng vắng, lật đổ các thành, và chẳng hề buông tha kẻ bị tù về nhà mình đó chẳng? Hết thấy vua các nước đều ngủ nơi lãng tãm mình cách vinh hiển. Nhưng người thì bị ném xa khỏi mồ mả, như nhánh cây thối, như áo người bị giết, bị gươm đâm, bị xô xuống trong những đá nơi hố, khác nào cây chết bị giày đạp dưới chân! Người sẽ không được hội hiệp cùng các vua trong lãng; vì người đã diệt nước mình và giết dân mình! Dòng dõi kẻ hung ác sẽ không được xứng đến danh nó nữa.

Khải huyền 12:1-19: Đoạn, trên trời hiện ra một dấu lớn: một người đàn bà có mặt trời bao bọc, dưới chân có mặt trăng, và trên đầu có mào triều thiên bằng mười hai ngôi sao. Người có thai, và kêu la vì nhọc nhằn và đau đớn. Trên trời cũng hiện ra một dấu khác nữa: là một con rồng lớn sắc đỏ, có bảy đầu, mười sừng, và trên đầu có bảy mào triều thiên. Đuôi kéo một phần ba các ngôi sao trên trời, đem quăng xuống đất; con rồng ấy chực trước người đàn bà gần đẻ, hầu cho khi đẻ ra thì nuốt con người đi. Người sanh một con trai, con trai ấy sẽ dùng gậy sắt mà cai trị mọi dân tộc; đứa trẻ ấy được tiếp lên tới Đức Chúa Trời, và nơi ngôi Ngài. Còn người đàn bà, thì trốn vào đồng vắng, tại đó người đã có một nơi ở mà Đức Chúa Trời đã sửa soạn cho, để nuôi mình trong một ngàn hai trăm sáu mươi ngày. Bấy giờ có một cuộc chiến đấu trên trời: Mi-chen và các sứ người (*his angels*) tranh chiến cùng con rồng, rồng cũng cùng các sứ mình (*his angels*) tranh chiến lại; song chúng nó không thắng, và chẳng còn thấy nơi chúng nó ở trên trời nữa. Con rồng lớn đó bị quăng xuống, tức là con rắn xưa, gọi là ma quỷ và Sa-tan, đồ dành cả thiên hạ; nó đã bị quăng xuống đất, các sứ nó (*his angels*) cũng bị quăng xuống với nó.

Áp-đi-a 1:1-4: Sự hiện thấy của Áp-đi-a. Chúa Giê-hô-va phán về Ê-đôm như vậy: chúng ta có nghe lời rao từ Đức Giê-hô-va, và một sứ giả được sai đi giữa các nước rằng: Các người hãy dấy lên! Chúng ta hãy dấy lên nghịch cùng dân này đặng đánh trận với nó! Nay, ta đã khiến người làm nhỏ giữa các nước. Người bị khinh để lảm. Hỡi người là kẻ ở trong khe vắng đá, trong nơi cao, người nói trong lòng mình rằng: Ai sẽ có thể xô ta xuống đất? sự kiêu ngạo của lòng người đã lừa dối người. Dầu người lên cao như chim ưng, dầu người lót ổ giữa các ngôi sao, ta cũng sẽ xô người xuống khỏi đó, Đức Giê-hô-va phán vậy!

Các thiên sứ của Đức Chúa Trời, tức là các thiên sứ ở trong sự vinh hiển của Đức Chúa Trời được gọi là các ngôi sao đời đời mãi mãi.

Đa-ni-ên 12:1-3: Trong kỳ đó, Mi-ca-ên, quan trưởng lớn, là đấng đứng thay mặt con cái dân người sẽ trở dậy. Lúc đó sẽ có tai nạn, đến nỗi từ khi mới có nước đến kỳ đó cũng chẳng có như vậy bao giờ. Bấy giờ, trong vòng dân sự người, kẻ nào được ghi trong quyển sách kia thì sẽ được cứu. Nhiều kẻ ngủ trong bụi đất sẽ thức dậy, kẻ thì để được sự sống đời đời, kẻ thì để chịu sự xấu hổ như nhục đời đời. Những kẻ khôn sáng sẽ được rực rỡ như sự sáng trên vòng khung; và những kẻ dốt đem nhiều người về sự công bình sẽ sáng láng như các ngôi sao đời đời mãi mãi.

Vào thời kỳ cuối cùng này, quyền lực của Sa-tan cùng các quỷ sứ của hắn bị tước mất nhiều quyền lực và nhiều quỷ sứ của Sa-tan đã bị Giê-hô-va Đức Chúa Trời bắt giam tại trong nơi tối tăm để chờ ngày phán xét và Lời Chúa đã dùng hình ảnh các vì sao trên trời bị mất sự sáng và rơi xuống đất đó là bóng.

Ma-thi-ơ 24:25-31: Nay, ta đã bảo trước cho các người. Vậy nếu người ta nói với các người rằng: Nay, Ngài ở trong đồng vắng, thì đừng đi đến; nay, Ngài ở trong nhà thì đừng tin. Vì như chớp phát ra từ phương đông, nháng đến phương tây, thì sự Con người đến sẽ cũng thế ấy. Nơi nào có xác chết, thì những chim ó sẽ nhóm tại đó. Sự tai nạn của những ngày đó vừa mới qua, thì mặt trời liền tối tăm, mặt trăng không sáng, các ngôi sao từ trên trời sa xuống, và thế lực của các tầng trời rung động. Khi ấy, diêm Con người sẽ hiện ra ở trên trời, mọi dân tộc dưới đất sẽ đấm ngực, và thấy Con người lấy đại quyền đại vinh ngự trên mây trời mà xuống. Ngài sẽ sai thiên sứ mình dùng tiếng kèn rất lớn mà nhóm lại những kẻ đã được lựa chọn của Ngài ở khắp bốn phương, từ cuối phương trời này cho đến tận phương kia.

Giu-đe 1:5-6: Dầu Anh em đã học những điều này rồi, tôi cũng muốn nhắc lại cho anh em rằng, xưa kia Chúa giải cứu dân mình ra khỏi xứ Ê-díp-tô, sau lại tiêu diệt những kẻ không tin; còn các thiên sứ

không giữ thứ bậc và bỏ chỗ riêng mình thì Ngài đã dùng dây xích họ trong nơi tối tăm đời đời, cầm giữ lại để chờ sự phán xét ngày lớn.

Thi-Thiên 149:1-9: **Ha-lê-lu-gia!** Hãy hát xướng cho Đức Giê-hô-va một bài ca mới! Hãy hát ngợi khen Ngài trong hội các thánh Ngài. Nguyện Y-sơ-ra-ên mừng rỡ nơi Đấng đã dựng nên mình; Nguyện con cái Si-ôn vui vẻ nơi Vua mình. Nguyện chúng nó nhảy múa mà ngợi khen danh Ngài, Dùng trống cơm và đàn cầm mà hát ngợi khen Ngài! Vì Đức Giê-hô-va đẹp lòng dân sự Ngài; Ngài lấy sự cứu rỗi trang sức cho người khiêm nhường. Nguyện các thánh Ngài mừng rỡ về sự vinh hiển, hát vui vẻ tại trên giường mình! Sự ngợi khen Đức Chúa Trời ở trong miệng họ, thanh gươm hai lưỡi bén ở trong tay họ, đặt báo thù các nước, hành phạt các dân; Đấng trói các vua chúng nó bằng xiềng, và đóng trướng các tước vị chúng nó. Để thi hành cho chúng nó sự án đã chép. Các thánh Ngài được vinh hiển ấy. **Ha-lê-lu-gia!**

Thi-Thiên 149 là lời tiên tri về Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ, được đồng với Đấng Christ cai trị trong Nước Đức Chúa Trời, sẽ thi hành quyền phép của Danh Đức Chúa Jêsus Christ mà trói buộc những quyền lực của ma quỷ và dâng lời cầu xin Đức Chúa Trời, là Quan án công bình để xét xử chúng. Thanh gươm hai lưỡi bén trong tay họ là bóng về quyền phép của Luật pháp văn tự và quyền phép của Luật pháp Thánh-Linh sự sống được công bố qua môi miệng của họ, sẽ phá huỷ công việc của ma quỷ.

Ma-thi-ơ 16:18-19: **Còn ta, ta bảo người rằng: Người là Phi-e-rơ, ta sẽ lập Hội thánh ta trên đá này, các cửa âm phủ chẳng thắng được hội đó. Ta sẽ giao chìa khóa nước thiên đàng cho người; hễ điều gì mà người buộc dưới đất, thì cũng sẽ buộc ở trên trời, và điều gì mà người mở dưới đất, thì cũng sẽ được mở ở trên trời.**

Trở lại với Lễ thật về công việc ngày thứ tư của cuộc sáng thế, Đức Chúa Trời tạo nên các vì sáng trong khoảng trên trời, để soi sáng đất và Đức Giê-hô-va đã thấy những sự được như ý Ngài muốn đó là tốt lành.

Hết thấy mọi sự đã được tạo nên và có đó là hiện thực, nhưng hết thấy những sự đó đều là bóng về ý nghĩa thuộc linh liên quan đến kế hoạch cứu chuộc của Giê-hô-va Đức Chúa Trời dành cho loài người trên đất này, tức là kế hoạch tìm một dòng dõi thánh của Đức Giê-hô-va.

Chúng ta hãy xem Lời Đức Chúa Trời phán gì về các ngôi sao liên quan đến các thiên sứ trên trời.

Phục truyền luật lệ ký 4:1-20: **Hỡi Y-sơ-ra-ên, bây giờ hãy nghe những mạng lệnh và luật lệ mà ta dạy các người; hãy làm theo, để các người được sống và vào xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ các người ban cho các người nhận được. Các người chớ thêm chi và đừng bớt chi về điều ta truyền cho, để giữ theo các điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người mà ta đã truyền. Nhân dịp của Ba-anh-Phê-o, mắt các người đã thấy điều Đức Giê-hô-va đã làm; vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người có diệt khỏi giữa người mọi kẻ tin theo Ba-anh-Phê-o. Còn các người, là những kẻ vẫn theo Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, ngày nay hết thấy còn sống. Này đây, ta đã dạy các người những mạng lệnh và luật lệ y như Giê-hô-va Đức Chúa Trời ta đã phán dặn ta, để các người làm theo ở giữa xứ mình sẽ vào đặng nhận lấy. Vậy, các người phải giữ làm theo các mạng lệnh và luật lệ này; vì ấy là sự khôn ngoan và sự thông sáng của các người trước mặt các dân tộc; họ nghe nói về các luật lệ này, sẽ nói rằng: Dân này là một dân khôn ngoan và thông sáng không hai! Vả chẳng, há có dân lớn nào mà có các thần mình gần như chúng ta có Giê-hô-va Đức Chúa Trời gần chúng ta, mọi khi chúng ta cầu khẩn Ngài chẳng? Lại, há có nước lớn nào có những mạng lệnh và luật lệ công bình như cả luật pháp này, mà ngày nay ta đặt trước mặt các người chẳng? Chỉ hãy giữ lấy người, lo canh cẩn thận linh hồn mình, e người quên những điều mà mắt mình đã thấy, hầu cho chẳng một ngày nào của đời người những điều đó lìa khỏi lòng người: phải dạy cho các con và cháu người. Hãy nhớ ngày người châu Giê-hô-va Đức Chúa Trời người tại Hô-rếp, khi Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng: Hãy nhóm hiệp dân sự để ta khiến chúng nghe lời ta, hầu cho tập kính sợ ta đang lúc họ còn sống nơi thế thượng, và dạy lời đó cho con cái mình. Vậy, các người lại gần và đứng dưới núi. Vả, núi cả lửa cháy cho đến tận trời; có sự tối tăm, mây mịt mịt và đen kịt. Từ trong lửa, Đức Giê-hô-va phán cùng các người; các người nghe một tiếng nói, nhưng không thấy một hình trạng nào; chỉ nghe một tiếng mà thôi. Ngài rao truyền cho các người biết sự giao ước của Ngài, tức là mười điều răn, khiến các người gìn giữ lấy, và Ngài chép mười điều răn ấy trên hai bảng đá. Trong lúc đó, Đức Giê-hô-va cũng phán dặn ta dạy các người những mạng lệnh và luật lệ, để các người làm theo tại trong xứ mà mình sẽ đi vào nhận lấy. Vậy, các người hãy cẩn thận giữ lấy linh hồn mình cho lắm, vì các người không có thấy một hình trạng**

nào trong ngày Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người, từ nơi giữa lửa phán cùng các người, tại Hô-rép; e các người phải làm hư hoại cho mình chẳng, và làm một tượng chạm nào, tạo hình trạng của tà thần nào, hoặc hình của người nam hay người nữ, hoặc hình của con thú nào đi trên đất, hoặc hình của vật nào có cánh bay trên trời, hoặc hình của loài côn trùng nào bò trên đất, hay là hình của con cá nào ở trong nước dưới đất; lại, e khi người ngược mắt lên trời thấy mặt trời, mặt trăng, các ngôi sao, tức là toàn cả thiên binh, thì người bị quyến dụ quỳ xuống trước các vì đó, và thờ lạy các tinh tú nầy mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã chia phân cho muôn dân dưới trời chẳng. Còn các người, Đức Giê-hô-va đã chọn và rút các người khỏi lò lửa bằng sắt kia, là xứ Ê-díp-tô, để các người thành một dân riêng của Ngài, y như các người đã là điều đó ngày nay.

Sáng thế ký 1:14-19: Đức Chúa Trời lại phán rằng: Phải có các vì sáng trong khoảng không trên trời, đặng phân ra ngày với đêm, và dùng làm dấu để định thì tiết, ngày và năm; lại dùng làm vì sáng trong khoảng không trên trời để soi xuống đất; thì có như vậy. Đức Chúa Trời làm nên hai vì sáng lớn; vì lớn hơn để cai trị ban ngày, vì nhỏ hơn để cai trị ban đêm; Ngài cũng làm các ngôi sao. Đức Chúa Trời đặt các vì đó trong khoảng không trên trời, đặng soi sáng đất, đặng cai trị ban ngày và ban đêm, đặng phân ra sự sáng với sự tối. Đức Chúa Trời thấy điều đó là tốt lành. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ tư.

Tất cả các vì sáng được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên và đặt chúng trong khoảng không trên bầu trời đều được dùng soi ánh sáng chúng có để phục vụ trái đất, mà mục đích chính là loài người sống trên đất này sẽ chịu sự ảnh hưởng cả thuộc thể và thuộc linh bởi ánh sáng đến từ các vì sáng đó.

Trong các vì sáng mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên và đặt trong khoảng không trên trời đó có hai vì sáng lớn hơn các ngôi sao, trong đó vì sáng lớn nhất được gọi là mặt trời và vì nhỏ hơn được gọi là mặt trăng. Mặt trời cai trị ban ngày, còn mặt trăng và các ngôi sao cai trị ban đêm, hay có thể nói mặt trời là bóng về Luật pháp của Đức Chúa Trời, còn mặt trăng là bóng về quyền lực của sự tối tăm, cai trị ban đêm.

Thi-Thiên 136:1-9: Hãy cảm tạ Đức Giê-hô-va, vì Ngài là thiện; Sự nhân từ Ngài còn đến đời đời. Hãy cảm tạ Đức Chúa Trời của các thần, vì sự nhân từ Ngài còn đến đời đời. Hãy cảm tạ Chúa của muôn chúa; Vì sự nhân từ Ngài còn đến đời đời. Chỉ một mình Ngài làm nên các phép lạ lớn lao, vì sự nhân từ Ngài còn đến đời đời. Ngài đã nhờ sự khôn sáng mà dựng nên các tầng trời, vì sự nhân từ Ngài còn đến đời đời. Ngài trương đất ra trên các nước, vì sự nhân từ Ngài còn đến đời đời. Dựng nên những vì sáng lớn, vì sự nhân từ Ngài còn đến đời đời. Mặt trời đặng cai trị ban ngày, vì sự nhân từ Ngài còn đến đời đời. Mặt trăng và các ngôi sao đặng cai trị ban đêm, vì sự nhân từ Ngài còn đến đời đời.

Mặt trời là bóng về Luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời và ánh sáng của mặt trời tỏa ra là bóng về quyền phép của Lời Đức Chúa Trời cai trị hết thảy mọi loài xác thịt sống trên đất này.

Thi-Thiên 84:8-12: Hỡi Giê-hô-va, Đức Chúa Trời vạn quân, xin hãy nghe lời cầu nguyện tôi; Đức Chúa Trời của Gia-cốp ơi, xin hãy lắng tai nghe. Hỡi Đức Chúa Trời, là cái khiên của chúng tôi, hãy xem xét, đoái đến mặt của đáng chịu xúc dầu của Chúa. Vì một ngày trong hành lang Chúa đáng hơn một ngàn ngày khác. Thà tôi làm kẻ giữ cửa trong nhà Đức Chúa Trời tôi, hơn là ở trong trại kẻ dữ. Vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời là mặt trời và là cái khiên; Đức Giê-hô-va sẽ ban ân điển và vinh hiển; Ngài sẽ chẳng từ chối điều tốt lành gì cho ai ăn ở ngay thẳng. Hỡi Đức Giê-hô-va vạn quân, phước cho người nào nhờ cậy nơi Ngài!

Thi-Thiên 19:1-11: Các tầng trời rao truyền sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, bầu trời giải tỏ công việc tay Ngài làm. Ngày nầy giáng cho ngày kia, đêm nầy tỏ sự tri thức cho đêm nọ. Chẳng có tiếng, chẳng có lời nói; Cũng không ai nghe tiếng của chúng nó. Dây đo chúng nó bủa khắp trái đất, và lời nói chúng nó truyền đến cực địa. Nơi chúng nó Ngài đã đóng trại cho mặt trời; Mặt trời khác nào người tân lang ra khỏi phòng huê chúc, vui mừng chạy đua như người đồng sỹ. Mặt trời ra từ phương trời nầy, chạy vòng giáp đến phương trời kia; Chẳng chi tránh khỏi hơi nóng mặt trời được. Luật pháp của Đức Giê-hô-va là trọn vẹn, bổ linh hồn lại; Sự chứng cứ Đức Giê-hô-va là chắc chắn, làm cho kẻ ngu dại trở nên khôn ngoan. Giếng mới của Đức Giê-hô-va là ngay thẳng, làm cho lòng vui mừng; Điều răn của Đức Giê-hô-va trong sạch, làm cho mắt sáng sủa. Sự kính sợ Đức Giê-hô-va là trong sạch, hằng còn đến đời đời; Các mạng lệnh của Đức Giê-hô-va là chân thật, thảy đều công bình cả. Các điều ấy quý hơn vàng, thật báu

hơn vàng ròng; Lại ngọt hơn mật, hơn nước ngọt của tàng ong. Các điều ấy dạy cho kẻ tôi tớ Chúa được thông hiểu; Ai gìn giữ lấy, được phần thưởng lớn thay.

Ma-la-chi 4:1-6: Vì vậy, ngày đến, cháy như lò lửa. Mọi kẻ kiêu ngạo, mọi kẻ làm sự gian ác sẽ như rơm cỏ; Đức Giê-hô-va vạn quân phán: Ngày ấy đến, thiêu đốt chúng nó, chẳng để lại cho chúng nó hoặc rễ hoặc nhánh. Nhưng về phần các người là kẻ kính sợ danh ta, thì mặt trời công bình sẽ mọc lên cho, trong cánh nó có sự chữa bệnh; các người sẽ đi ra và nhảy nhót như bò tơ của chuồng. Các người sẽ giày đạp những kẻ ác, vì trong ngày ta làm, chúng nó sẽ như là tro dưới bàn chân các người, Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy. Các người khá nhớ lại luật pháp của đầy tớ ta là Môi-se, mà ta đã truyền cho nó tại Hô-rếp, tức là những lễ luật và mạng lệnh cho cả Y-sơ-ra-ên. Vậy, ta sẽ sai đấng tiên tri Ê-li đến cùng các người trước ngày lớn và đáng sợ của Đức Giê-hô-va chưa đến. Người sẽ làm cho lòng cha trở lại cùng con cái, lòng con cái trở lại cùng cha, kéo ta đến lấy sự rửa sả mà đánh đất này.

Trong ý nghĩa thuộc thể, các vì sáng trên trời được dùng để định thì tiết, nghĩa là phân ra các mùa trong một năm cùng phân chia ngày và đêm, nhưng trong câu 14 này, nguyên văn chép là: **Đức Chúa Trời lại phán rằng: Phải có các vì sáng trong khoảng không trên trời, đặt phân ra ngày với đêm, và dùng làm dấu để định thì tiết, ngày và năm;**

Bản Kinh-Thánh King James version chép: ¹⁴ **And God**^{H430} **said**^{H559}, **Let there be lights**^{H3974} **in the firmament**^{H7549} **of the heaven**^{H8064} **to divide**^{H914} **the day**^{H3117} **from the night**^{H3915}; **and let them be for signs**^{H226}, **and for seasons**^{H4150}, **and for days**^{H3117}, **and years**^{H8141}:

Có nghĩa là: **Đức Chúa Trời phán rằng: Phải có ánh sáng trong khoảng không của bầu trời để phân chia ngày ra từ ban đêm; để chúng trở thành các dấu hiệu cho các mùa và cho các ngày và cho các năm.**

Nguyên văn không chép là **đặt phân ra ngày với đêm**, nhưng chép là: **để phân chia ngày ra từ ban đêm**. Như chúng ta đã thấy khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời khởi cuộc sáng thế, ấy là Ngài thi hành công việc này khi đã có sự tối tăm xảy ra mà nguồn gốc là từ việc thiên sứ Lucifer (Satan) với một phần ba số thiên sứ trên thiên đàng nổi loạn và bị Đức Giê-hô-va đuổi chúng ra khỏi thiên đàng và Đức Giê-hô-va đã cho các thiên sứ phản loạn này sống trong khoảng không bên dưới thiên đàng của Ngài.

Trong Lễ thật thì khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời ban Luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên thì cả trái đất này đã bị bán cho ma quỷ bởi tội lỗi của A-đam và như vậy, khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời ban Luật pháp (**trong Luật pháp đó sự sáng thật**) cho dân Y-sơ-ra-ên là khi họ, cũng như loài người đang ở trong sự tối tăm.

Trong ý nghĩa của chữ **ngày - the day**^{H3117} được chép trong Sáng thế ký 1 câu 14, đó là chữ יוֹם - yowm, số 3117 của tiếng Hê-bơ-rơ, theo nghĩa của **danh từ** có nghĩa là: **ngày, kỳ, giai đoạn, thời kỳ, thời gian, thời đại, đời, cuộc đời, thì giờ, năm, mùa, dịp, cơ hội, thời cơ, kỳ hạ**; theo ý nghĩa **động từ**, thì chữ **ngày** này có nghĩa là: **đối diện với, quay trở lại**,

Điều này mang ý nghĩa nhắc cho tâm linh (linh tánh) của loài người phải nhận biết thân phận thật của mình là ra từ Đức Chúa Trời và là con trai của Đức Chúa Trời và trách nhiệm của linh tánh loài người là phải trở lại với Đức Chúa Trời, nghĩa là loài người phải đối diện với mạng lệnh của Đức Chúa Trời và loài người cũng phải đối diện với giá cứu chuộc mình và phải thi hành đức tin của mình trên nền tảng của sự sống lại và sự sống đời đời, là Lời của Đức Chúa Trời.

Trong ý nghĩa của chữ **đêm - the night**^{H3915} chép trong Sáng thế ký 1 câu 14, đó là chữ לַיִל - layil, số 3915 ra từ chữ לִוְל - luwl, số 3883 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **đêm, sự nghịch lại ban ngày, sự xoắn lại, sự bẻ cong; sự gập lại, sự đóng lại, sự quanh co**,

Trong ý nghĩa thuộc linh, ban đêm là bóng về sự tối tăm, là tính chất gian dối, nghịch lại Luật pháp công bình của Đức Chúa Trời, mà Sa-tan là kẻ phạm tội trước nhất trong tất cả các tạo vật mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã tạo nên trong thiên đàng của Ngài. Kể từ khi A-đam phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác và bị Đức Chúa Trời đuổi ra khỏi vườn Ê-đen, thì hết thảy muôn vật trên đất này đều bị cầm buộc bởi quyền lực của sự tối tăm và như Lời Chúa có chép rằng, cả thế gian đều phục dưới quyền của ma quỷ.

Qua miệng lưỡi của Sa-tan, cha của sự nói dối, thì mọi sự đều bị ma quỷ bẻ cong, như ý nghĩa gốc của chữ **ban đêm: sự nghịch lại ban ngày, sự xoắn lại, sự bẻ cong; sự gập lại, sự đóng lại, sự quanh co**,

Theo mạng lệnh và cũng là ý của Đức Giê-hô-va cho phép các vì sáng đó tỏ các dấu hiệu cho các ngày, các năm và trong ý nghĩa thuộc linh về các điều kiện này, đó là loài người phải nhận biết sự hiện diện của các

vì sáng đó mà hiểu sự *phân biệt, các dấu hiệu, các bằng chứng để phân biệt, các chứng cứ* cho các dấu hiệu của thời kỳ mà người ta đang sống đó có ý nghĩa gì, như Đức Chúa Jêsus đã phán:

Lu-ca 12:54-56: **Ngài lại phán cùng đoàn dân rằng: Khi các người thấy đám mây nổi lên phương tây, liền nói rằng: Sẽ có mưa; thì quả có vậy. Lại khi gió nam thổi, các người nói rằng: Sẽ nóng nực; thì quả có vậy. Hỡi kẻ giả hình! các người biết phân biệt khí sắc của trời đất; vậy sao không biết phân biệt thời này?**

Các vì sáng trên trời được Đức Giê-hô-va tạo nên trong khoảng không đó có tác dụng, không phải bởi các vì đó tạo nên thì tiết, mà là Đức Giê-hô-va, Đấng tạo nên các vì đó sẽ tỏ cho loài người biết các thì, tức là các thời kỳ và các mùa không phải chỉ dùng cho thuộc thể mà còn cho thuộc linh nữa.

Truyền đạo 3:1-8: **Phàm sự gì có thì tiết; mọi việc dưới trời có kỳ định. Có kỳ sanh ra, và có kỳ chết; có kỳ trồng, và có kỳ nhổ vật đã trồng; Có kỳ giết, và có kỳ chữa lành; có kỳ phá dỡ, và có kỳ xây cất; có kỳ khóc, và có kỳ cười; có kỳ than vãn, và có kỳ nhảy múa; có kỳ ném đá, và có kỳ nhóm đá lại; có kỳ ôm ấp, và có kỳ chẳng ôm ấp; có kỳ tìm, và có kỳ mất; có kỳ giữ lấy, và có kỳ ném bỏ; có kỳ xé rách, và có kỳ may; có kỳ nín lặng, có kỳ nói ra; có kỳ yêu, có kỳ ghét; có kỳ đánh giặc, và có kỳ hòa bình.**

Chữ mà bản tiếng Việt dịch là kỳ, thì trong nguyên văn tiếng Hê-bơ-rơ chép là *thời gian*, một trong các nghĩa của chữ **thì tiết - seasons**^{H4150} chép trong Sáng thế ký đoạn 1 câu 14 mà chúng ta đang học đây.

Chữ **thì tiết - seasons**^{H4150} chép trong câu 14 trên, đó là chữ מועד - *mow'ed*, số 4150 ra từ chữ יעד - *ya'ad*, số 3259 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *chỉ định nơi chốn, chỉ định thời gian, thời kỳ, thời đại; chỉ định (đặt) thời tiết, mùa trong năm, chỉ định thời vụ, mùa màng, thời vụ, các kỳ lễ; sự chỉ định, sự sắp đặt, sự sửa chữa; sự nhóm hiệp, sự gặp mặt, sự hứa hôn; sự định ra các dấu hiệu, sự thu lượm, sự gặt hái, sự lấy lại, sự tập trung lại;*

Đức Chúa Jêsus đã phán với các môn đồ của Ngài về **mùa (thì tiết - seasons**^{H4150}) thuộc linh mà người ta phải nhận biết.

Ma-thi-ơ 9:35-38: **Đức Chúa Jêsus đi khắp các thành, các làng, dạy dỗ trong các nhà hội, giảng tin lành nước Đức Chúa Trời, và chữa lành các thứ tật bệnh. Khi Ngài thấy những đám dân đông, thì động lòng thương xót, vì họ cùng khốn, và tan lạc như chiên không có kẻ chăn. Ngài bèn phán cùng môn đồ rằng: Mùa gặt thì thật trủng, song con gặt thì ít. Vậy, hãy cầu xin chủ mùa gặt sai con gặt đến trong mùa mình.**

Như chúng ta đã học và nhận biết hết thấy mọi tạo vật mà Đức Giê-hô-Va đã tạo nên trong vũ trụ (*trong bầu trời, là khoảng không trung bao la dưới thiên đàng của Đức Chúa Trời*) đều hướng về trái đất và phục vụ cho sự sống ở trên trái đất, là nơi có loài người được Giê-hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên theo ảnh tượng của Ngài. Chính vì mục đích đó, nên Đức Giê-hô-Va đã phán về công việc trong các ngày thứ nhất, ngày thứ ba, ngày thứ tư là tốt lành như Kinh-Thánh đã chép rằng: **Đức Chúa Trời thấy điều đó là tốt lành.**

Điều *Đức Chúa Trời thấy là tốt lành* đó là: **các vì sáng trong khoảng không trên trời, đặt phân ra ngày với đêm, và dùng làm dấu để định thì tiết, ngày và năm; lại dùng làm vì sáng trong khoảng không trên trời để soi xuống đất; thì có như vậy. Đức Chúa Trời làm nên hai vì sáng lớn; vì lớn hơn để cai trị ban ngày, vì nhỏ hơn để cai trị ban đêm; Ngài cũng làm các ngôi sao. Đức Chúa Trời đặt các vì đó trong khoảng không trên trời, đặt soi sáng đất, đặt cai trị ban ngày và ban đêm, đặt phân ra sự sáng với sự tối.**

Các vì sáng đó sẽ tỏa ra ánh sáng có trong mình để soi chiếu xuống trái đất, đó là điều Đức Giê-hô-Va thấy là tốt lành theo ý Ngài muốn.

Tại điểm này, chúng ta cần nhận biết rằng, trong toàn bộ các vật thể chiếu sáng trong khoảng không trên trời, thì một phần ba là thuộc về sự tối tăm, vì một phần ba số thiên sứ trên trời đã sa ngã bởi tội lỗi của Lucifer, tức là Sa-tan, mà mỗi một ngôi sao là đại diện cho một thiên sứ, vì thế cho nên người tin Chúa phải nhận biết Lễ thật này và phải nhận biết Lễ thật về những sự mà **Đức Chúa Trời thấy điều đó là tốt lành** là theo sự khôn ngoan và mưu luận của Đức Chúa Trời, chứ không theo ý muốn của loài người xác thịt.

Mọi người tin Chúa phải biết rằng, Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên loài người theo ảnh tượng của Ngài, nhưng tại sao Ngài chỉ tạo dựng có một người là A-đam, còn Ê-va thì Đức Giê-hô-Va lại lấy xương và thịt của A-đam để tạo nên, chứ Ngài không tạo nên Ê-va như Ngài đã tạo nên A-đam?

Ma-la-chi 2:15-16: **Vả, hơi sống của Đức Chúa Trời dầu có dư dật, chỉ làm nên một người mà thôi.**

Nhưng vì sao chỉ làm một người? Ấy là vì tìm một dòng dõi thánh. Vậy các người khá cẩn thận trong tâm thần mình; chớ đả cách phỉnh dối với vợ mình lấy lúc tuổi trẻ. Vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên có phán rằng ta ghét người nào bỏ vợ, và người nào lấy sự hung dữ che áo mình, Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy. Vậy hãy giữ trong tâm thần các người, chớ đả cách phỉnh dối.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng hình ảnh hôn nhân để cảnh cáo loài người về mối quan hệ giữa loài người với Đức Chúa Trời, vì khi nói đến hôn nhân là nói đến sự hiệp lại làm một, như A-đam với Ê-va vậy, vì A-đam sẽ không thể làm được công việc mà Đức Chúa Trời sẽ giao cho nếu không có Ê-va, cũng như tâm linh loài người sẽ không thể hầu việc Đức Chúa Trời bởi chính mình mà không có một thân thể mà Đức Giê-Hô-Va đã ban cho, dù thân thể xác thịt đó bởi bụi đất mà ra, không có họ hàng chi với mình. Cũng như vậy, Hội-Thánh (của Đấng Christ) được ví là thân thể của Đấng Christ và Đức Chúa Jê-sus Christ sẽ không thể hoàn thành sự cứu chuộc loài người nếu thân thể của Ngài, là Hội-Thánh hữu hình trên đất này không hiệp một với Ngài, vì Ngài là đầu Hội-Thánh và Hội-Thánh là thân thể của Ngài.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Thánh, vì thế cho nên loài người muốn được trở lại hiệp một với Đức Chúa Trời thì loài người phải nên thánh. Vì tội lỗi của A-đam đã khiến cho dòng dõi ra từ người bị bán cho tội lỗi từ khi còn trong lòng mẹ và loài người không thể tự mình làm nên thánh. Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời biết rõ điều đó và Ngài đã có kế hoạch để giải cứu loài người ra khỏi quyền lực của thế gian này, đó là Ngài ban cho loài người giá cứu chuộc, hầu cho loài người sẽ nhờ sự vâng giữ và làm theo yêu cầu của giá cứu chuộc đó mà người ta được nên thánh và nhờ sự được nên thánh đó mà loài người mới có thể hiệp một với Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, là Đấng đã tạo nên loài người theo ảnh tượng Ngài. Giá cứu chuộc mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời dành cho loài người đó là Luật pháp trọn vẹn, thánh khiết và công bình của Ngài.

Trong ngày ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên tại núi Si-nai, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán rằng:

Phục truyền luật lệ ký 7:1-26: **Khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã dẫn người vào xứ mình sẽ nhận được, đuổi khỏi trước mặt người nhiều dân tộc, là dân Hê-tít, dân Ghi-rê-ga-sít, dân A-mô-rít, dân Ca-na-an, dân Phê-rê-sít, dân Hê-vít, và dân Giê-bu-sít, tức bảy dân tộc lớn và mạnh hơn người, khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã phó cho các dân ấy cho, và người đánh bại chúng, thì phải diệt hết chúng đi, chớ lập giao ước cùng, và cũng đừng thương xót lấy. Người chớ làm sui gia với chúng, chớ gả con gái mình cho con trai họ, cũng đừng cưới con gái họ cho con trai mình, vì các dân tộc nầy sẽ dụ con trai người lia bỏ ta mà phục sự các thần khác, rồi cơn thịnh nộ của Đức Giê-hô-va nổi lên cùng người, diệt người cách vội vàng. Nhưng đối cùng các dân đó, các người phải làm như vậy: phá những bàn thờ, đập bể những pho tượng, đánh hạ các thần A-sê-ra và đốt những hình chạm của chúng nó. Vì người là một dân thánh cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời người; Ngài đã chọn người trong muôn dân trên mặt đất, đặt làm một dân thuộc riêng về Ngài. Đức Giê-hô-va triu mến (*yêu thương*) và chọn lấy các người, chẳng phải vì các người đông hơn mọi dân khác đâu; thật số các người là ít hơn những dân khác. Nhưng ấy vì Đức Giê-hô-va thương yêu các người, và giữ lời thề mà Ngài đã lập cùng tổ phụ các người, nên Đức Giê-hô-va nhờ tay mạnh rút các người ra, chuộc khỏi nhà nô lệ, và cứu khỏi tay Pha-ra-ôn, vua xứ Ê-díp-tô. Vậy nên, phải nhận biết rằng Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, ấy là Đức Chúa Trời, tức Đức Chúa Trời thành tín, giữ sự giao ước và nhân từ đến ngàn đời cho những người yêu mến Ngài và vâng giữ các điều răn Ngài; và Ngài báo ứng nhần tiền cho những kẻ ghét Ngài, mà hủy diệt chúng nó đi. Ngài không trì hoãn cùng kẻ nào ghét Ngài đâu, sẽ báo ứng nhần tiền cho kẻ đó. Vậy, khá cẩn thận làm theo những điều răn, luật lệ, và mạng lệnh mà ta truyền cho người ngày nay. Nếu người nghe các luật lệ nầy, và gìn giữ làm theo, thì đối cùng người, Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ giữ lời giao ước và sự thương xót mà Ngài đã thề cùng tổ phụ người. Ngài sẽ yêu mến người, ban phước cho người, gia tăng người, ban phước cho con cái người, cho thổ sản người, cho ngũ cốc, rượu, và dầu của người, cho lúa để của bò cái, chiên cái người sai đồng trên đất mà Ngài đã thề cùng tổ phụ người, để ban cho người. Người sẽ được phước hơn mọi dân: nơi người sẽ chẳng có ai son sẻ, hoặc nam hay nữ, hoặc con đực hay con cái trong bầy súc vật của người. Đức Giê-hô-va sẽ khiến các tật bệnh lia xa người; và những bệnh lây của xứ Ê-díp-tô kia, mà người đã biết, thì Ngài sẽ chẳng giáng cho người đâu, nhưng giáng cho những kẻ ghét người. Vậy, phải diệt các dân tộc mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người phó cho người, mất người chớ đoái thương chúng nó, và đừng hầu việc các thần họ; vì ấy sẽ là một cái bẫy cho người. Nếu người nói trong lòng rằng: Các dân tộc nầy đông hơn**

ta, làm sao đuổi chúng nó ra được? thì chớ sợ, hãy nhớ lại điều Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã làm cho Pha-ra-ôn và cả xứ Ê-díp-tô, tức là những sự thử thách lớn lao mắt người đã thấy, những dấu kỳ phép lạ, cánh tay quyền năng giơ thẳng ra, mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã cậy lấy, đem người ra khỏi xứ Ê-díp-tô: Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ đả như vậy các dân tộc mà người sợ hãi đó. Vả lại, Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ sai những ong lỗ đến hại chúng nó, cho tới chừng nào những kẻ đã thoát khỏi và trốn núp, bị diệt hết trước mặt người. Chớ vì cố chúng nó mà sợ hãi chi; vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ngự tại giữa người, là Đức Chúa Trời rất lớn và đáng sợ. Nhưng Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ lần lần đuổi các dân tộc nầy khỏi trước mặt người; người không thể diệt chúng nó mau, e những thú rừng thêm nhiều lên mà hại người chẳng; song Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ phó chúng nó cho người, và khiến cho sa vào sự kinh hoàng dữ dội, cho đến chừng nào chúng nó bị diệt mất. Ngài sẽ phó các vua chúng nó vào tay người, người phải xóa danh các vua đó khỏi dưới trời, chẳng còn một ai chống cự trước mặt người, cho đến chừng nào người đã diệt chúng nó. Các người phải thiêu đốt những tượng chạm về các thần chúng nó. Chớ tham lam, cũng chớ lấy cho mình bạc hay vàng bọc các tượng ấy, e người phải mắc bẫy chẳng; vì vật ấy lấy làm gớm ghiếc cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời người. Chớ đem vàng gớm ghiếc nầy vào nhà mình, e người cũng đáng bị diệt như nó. Khá gớm ghê và hiểm nó đến đều, vì là một vật đáng diệt.

Trong ngày ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên, Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã mạng lệnh cho trời và đất phải làm chứng về việc Ngài đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên sự sống và sự chết, sự phước lành và sự rủa sả.

Phục truyền luật lệ ký 30:19-20: Ngày nay, ta bắt trời và đất làm chứng cho các người rằng ta đã đặt trước mặt người sự sống và sự chết, sự phước lành và sự rủa sả. Vậy, hãy chọn sự sống, hầu cho người và dòng dõi người được sống, thương mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, vâng theo tiếng phán Ngài, và triu mến (*cleave - trung thành với*) Ngài; vì Ngài là sự sống người và làm cho người được sống lâu, đặng người ở trên đất mà Đức Giê-hô-va đã thề ban cho các tổ phụ người, là Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp.

Không lẽ Đức Giê-hô-va tin cậy quyền lực của ma quỷ, là kẻ cầm quyền chốn không trung kia, nên Ngài đã cho chúng quyền làm chứng, theo dõi và báo cáo lên Đức Giê-hô-va mọi sự mà dân Y-sơ-ra-ên đã làm trên đất này ư?

Đức Giê-hô-va đã bắt các thế lực trên trời, nghĩa là các thiên sứ của Đức Giê-hô-va và cả vương quốc của Sa-tan, là kẻ cầm quyền chốn không trung và cũng chính quyền lực này đã nhân tội lỗi của A-đam mà xâm nhập trái đất và cai trị muôn vật trên đất này, phải làm chứng về việc Đức Giê-hô-va đã ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên và công việc của sự làm chứng này là phải báo cáo mọi sự vi phạm của dân Y-sơ-ra-ên, cho Đức Giê-hô-va. Đây chính là công việc mà Đức Giê-hô-va muốn phải được thi hành, vì đối với Đức Giê-hô-va điều là điều tốt lành cho sự cứu chuộc loài người và sự tìm cho Ngài một dòng dõi thánh.

Để bảo vệ biên giới, nhà cửa, tài sản, hoa màu nơi đồng ruộng, người ta phải tạo ra những bãi mìn, những hàng rào bằng giấy thép gai, những hầm bẫy... để ngăn chặn sự xâm nhập của kẻ thù nghịch. Các vật đó không đẹp, không tốt cho cuộc sống của loài người như bàn, ghế, giường, tủ, xe ... sử dụng trong gia đình. Thế nhưng các vật ấy sẽ được coi là tốt vì nó có tác dụng ngăn chặn kẻ thù nghịch, ngăn chặn sự trộm cắp hay sự phá hoại tài sản của người ta. Ngoài các tạo vật đó, người ta còn chế ra các máy thu hình và ghi hình và các máy thu hình sẽ được đặt tại những nơi mà người ta có thể quan sát được các hoạt động cùng các hành vi của kẻ ác và những hình ảnh đó sẽ được truyền tới các máy ghi hình, để làm bằng chứng chống lại những sự xâm nhập, những sự trộm cắp hoặc hành động phá hoại tại nơi tòa án, để bênh vực quyền lợi và thu hồi những vật đã bị xâm phạm, theo Luật pháp của quốc gia người ta đang sống hoặc tại tòa án quốc tế, nếu công việc đó liên quan đến sự tranh chấp lãnh thổ.

Sáng thế ký 1:14-19: Đức Chúa Trời lại phán rằng: Phải có các vì sáng trong khoảng không trên trời, đặng phân ra ngày với đêm, và dùng làm dấu để định thì tiết, ngày và năm; lại dùng làm vì sáng trong khoảng không trên trời để soi xuống đất; thì có như vậy. Đức Chúa Trời làm nên hai vì sáng lớn; vì lớn hơn để cai trị ban ngày, vì nhỏ hơn để cai trị ban đêm; Ngài cũng làm các ngôi sao. Đức Chúa Trời đặt các vì đó trong khoảng không trên trời, đặng soi sáng đất, đặng cai trị ban ngày và ban đêm, đặng phân ra sự sáng với sự tối. Đức Chúa Trời thấy điều đó là tốt lành. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày

thứ tư.

Chữ **soi** (trong câu 15) và chữ **soi sáng** (trong câu 17) đều cùng một chữ trong tiếng Hê-bơ-rơ, đó là chữ **רִאָ** - **owr**, số 0215 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **trở thành ánh sáng, tỏa sáng, chiếu sáng, để sáng ngời, sáng rực rỡ, rạng sáng; để ban ánh sáng, để chuyển cho ánh sáng;**

Các chữ **soi** và **soi sáng** trên không có nghĩa là sự sáng có trong Lời của Đức Chúa Trời như Lời Chúa đã chép trong sách Giảng: “ Trong Ngài có sự sống, sự sống là sự sáng của loài người. Sự sáng soi trong tối tăm, tối tăm chẳng hề nhận lấy sự sáng...Sự sáng này là sự sáng thật, khi đến thế gian soi sáng mọi người.” Giảng 1:4-5 & 9)

Các chữ **sáng** chép trong các câu 14 đến câu 19 trong bài chúng ta học hôm nay là **ánh sáng**, không phải là **sự sáng**. Nghĩa là mỗi vật thể sáng mà Đức Giê-hô-Va đã tạo nên trong bầu trời đó sẽ phải tỏ những sự nó có trong mình, như ánh sáng của mặt trời khác ánh sáng tỏa ra từ mặt trăng và cũng khác với ánh sáng tỏa ra từ mỗi ngôi sao trong bầu trời.

1 Cô-rinh-tô 15:40-41: **Lại cũng có hình thể thuộc về trời, hình thể thuộc về đất, nhưng vinh quang của hình thể thuộc về trời với vinh quang của hình thể thuộc về đất thì khác nhau. Vinh quang của mặt trời khác, vinh quang của mặt trăng khác, vinh quang của ngôi sao khác; vinh quang của ngôi sao này với vinh quang của ngôi sao kia cũng khác.**

Các vật thể sáng sẽ tỏa ánh sáng - để soi xuống đất đó là bóng về việc Giê-hô-Va Đức Chúa Trời cho phép ma quỷ thi hành sự cám dỗ loài người, đặc biệt là đối với những người tin Chúa, để thử thách đức tin của mọi người và chính Đức Chúa Jêsus Christ cũng đã chịu sự thử thách này.

Ma-thi-ơ 4:1-11: **Bấy giờ, Đức Thánh Linh đưa Đức Chúa Jêsus đến nơi đồng vắng, đặng chịu ma quỷ cám dỗ. Ngài đã kiêng ăn bốn mươi ngày bốn mươi đêm rồi, sau thì đói. Quỷ cám dỗ đến gần Ngài, mà nói rằng: Nếu người phải là Con Đức Chúa Trời, thì hãy khiến đá này trở nên bánh đi. Đức Chúa Jêsus đáp: Có lời chép rằng: Người ta sống chẳng phải chỉ nhờ bánh mà thôi, song nhờ mọi lời nói ra từ miệng Đức Chúa Trời. Ma quỷ bèn đem Ngài vào nơi thành thánh, đặt Ngài trên nóc đền thờ, và nói rằng: Nếu người phải là Con Đức Chúa Trời, thì hãy gieo mình xuống đi; vì có lời chép rằng: Chúa sẽ truyền các thiên sứ gìn giữ người, thì các Đấng ấy sẽ nâng người trong tay, kéo chân người vấp nhằm đá chẳng. Đức Chúa Jêsus phán: Cũng có lời chép rằng: Người đừng thử Chúa là Đức Chúa Trời người. Ma quỷ lại đem Ngài lên trên núi rất cao, chỉ cho Ngài các nước thế gian, cùng sự vinh hiển các nước ấy; mà nói rằng: Ví bằng người sấp mình trước mặt ta mà thờ lạy, thì ta sẽ cho người hết thấy mọi sự này. Đức Chúa Jêsus bèn phán cùng nó rằng: Hỡi quỷ Sa-tan, người hãy lui ra! Vì có lời chép rằng: Người phải thờ phượng Chúa là Đức Chúa Trời người, và chỉ hầu việc một mình Ngài mà thôi. Ma quỷ bèn bỏ đi; liền có thiên sứ đến gần mà hầu việc Ngài.**

Sa-tan đã từng được phép tới nơi Đức Chúa Trời ngự để kiện cáo loài người và tại nơi đó, Sa-tan sẽ nhận được những sự cho phép của Đức Chúa Trời liên quan đến sự làm chứng mà Đức Giê-hô-Va đã giao cho hắn.

Gióp 1:6-12: **Vả, một ngày kia các con trai của Đức Chúa Trời đến ra mắt Đức Giê-hô-va, và Sa-tan cũng đến trong vòng chúng. Đức Giê-hô-va phán hỏi Sa-tan rằng: Người ở đâu đến? Sa-tan thưa với Đức Giê-hô-va rằng: Tôi trải qua đây đó trên đất và dạo chơi tại nơi nó. Đức Giê-hô-va lại hỏi Sa-tan rằng: Người có nhìn thấy Gióp, tôi tớ của ta chẳng; nơi thế gian chẳng có người nào giống như nó, vốn trọn vẹn và ngay thẳng, kính sợ Đức Chúa Trời, và lánh khỏi điều ác? Sa-tan thưa với Đức Giê-hô-va rằng: Gióp há kính sợ Đức Chúa Trời luống công sao? Chúa há chẳng dựng hàng rào bên vực ở bốn phía người, nhà người, và mọi vật thuộc về người sao? Chúa đã ban phước cho công việc của tay người và làm cho của cải người thêm nhiều trên đất. Nhưng bây giờ hãy giơ tay Chúa ra, đụng đến hại các vật người có, ắt là người sẽ phỉ báng Chúa trước mặt. Đức Giê-hô-va phán với Sa-tan rằng: Này, các vật người có đều phó trong tay người; nhưng chớ tra tay vào mình nó. Sa-tan bèn lui ra khỏi mặt Đức Giê-hô-va.**

Khi Đức Giê-hô-Va đã cho phép ma quỷ làm công việc gì, thì công việc đó được gọi là của Đức Giê-hô-Va, nghĩa là Đức Giê-hô-Va làm công việc đó qua các tạo vật của Ngài.

1 Các vua 22:19-23: **Mi-chê lại tiếp: Vậy, hãy nghe lời của Đức Giê-hô-va: Tôi thấy Đức Giê-hô-va ngự trên ngôi Ngài và cả cơ binh trên trời đứng chầu Ngài bên hữu và bên tả. Đức Giê-hô-va phán hỏi: Ai sẽ đi dụ A-háp, để người đi lên Ra-mốt trong Ga-la-át, và ngã chết tại đó? Người trả lời cách này, kẻ trả lời cách khác. Bấy giờ, có một thần ra đứng trước mặt Đức Giê-hô-va mà thưa rằng: Tôi sẽ đi dụ người. Đức**

Giê-hô-va phán hỏi thần rằng: Dụ cách nào? Thần thưa lại rằng: Tôi sẽ đi và làm một thần nói dối trong miệng những tiên tri của người. Đức Giê-hô-va phán rằng: Phải, người sẽ dụ người được. Hãy đi và làm như người đã nói. Vậy bây giờ, kìa, Đức Giê-hô-va đã đặt một thần nói dối trong miệng các tiên tri vua, và Đức Giê-hô-va đã phán sự dữ cho vua.

Như trên chúng ta đã đề cập đến công việc của các ngôi sao, là được phép tỏa ánh sáng nó có trong mình và điều này mang ý nghĩa bóng về công việc thuộc linh mà sự soi sáng từ mỗi ngôi sao là bóng cho.

Các ngôi sao không tỏ ra ánh sáng như mặt trời, vì các ngôi sao cũng như mặt trăng được cai trị ban đêm là bóng về quyền lực cai trị trong sự tối tăm vậy. Sa-tan đã từng được gọi là sao Mai (*morning star* - Ê-sai 14:12) nhưng khi hắn đã bị đuổi ra khỏi thiên đàng, hắn không còn là sao Mai nữa, ngay cả tên của hắn sẽ không được xưng đến nữa, như Lời Chúa đã chép trong Ê-sai 14:18-20: **Hết thảy vua các nước đều ngủ nơi lãng tã mình cách vinh hiển. Nhưng người thì bị ném xa khỏi mồ mả, như nhánh cây thối, như áo người bị giết, bị gươm đâm, bị xô xuống trong những đá nơi hốt, khác nào thân chết bị giày đạp dưới chân! Người sẽ không được hội hiệp cùng các vua trong lãng; vì người đã diệt nước mình và giết dân mình! Dòng dõi kẻ hung ác sẽ không được xưng đến danh nó nữa.**

Mặc dầu vậy, Sa-tan cũng vẫn tồn tại trong chốn không trung và hắn là vua cầm quyền chốn không trung (Ê-phê-sô 2:2) vẫn tiếp tục làm công việc của hắn, là kẻ nói dối, kẻ thù nghịch, kẻ giết người và cái gọi là ánh sáng của ngôi sao này là sự bề cong, làm cong queo đường lối của người ta, để đưa người ta vào sự phạm tội và nhiều người đã chết vì sự gian ác của Sa-tan.

1 Các vua 21:1-14: Sa-tan dấy lên muốn làm hại cho Y-sơ-ra-ên, bèn giục Đa-vít lấy số Y-sơ-ra-ên. Đa-vít nói với Giô-áp và các quan trưởng của dân sự rằng: Hãy đi lấy số dân sự, từ Bê-e-Sê-ba cho đến Đan; rồi đem về tâu lại cho ta, để ta biết số họ. Giô-áp thưa; Nguyện Đức Giê-hô-va gia thêm dân sự Ngài nhiều gấp trăm lần đã có! Ôi vua chúa tôi! hết thảy chúng nó há chẳng phải là tôi tớ của chúa tôi sao? Cớ sao chúa tôi dạy biểu làm điều đó? Nhân sao chúa tôi muốn gây tội lỗi cho Y-sơ-ra-ên? Nhưng lời của vua thắng hơn lời của Giô-áp. Vì vậy, Giô-áp ra, đi khắp Y-sơ-ra-ên, rồi trở về Giê-ru-sa-lem. Giô-áp đem tâu cho vua tổng số dân; trong cả Y-sơ-ra-ên được một trăm mười vạn người cầm gươm; trong Giu-đa được bốn mươi bảy vạn người cầm gươm. Nhưng Giô-áp không có cai số người Lê-vi và người Bên-gia-min; vì lời của vua lấy làm gớm ghiếc cho người. Điều đó chẳng đẹp lòng Đức Chúa Trời; nên Ngài hành hại Y-sơ-ra-ên. Đa-vít thưa với Đức Chúa Trời rằng: Tôi làm điều đó, thật là phạm tội lớn; nhưng bây giờ, xin Chúa hãy bỏ qua tội ác của kẻ tôi tớ Chúa đi; vì tôi có làm cách ngu dại. Đức Giê-hô-va phán với Gát, là đáng tiên kiến của Đa-vít rằng: Hãy đi nói cùng Đa-vít: Đức Giê-hô-va có phán như vậy: Ta định cho người ba tai vạ; hãy chọn lấy một để ta giáng nó trên người. Gát bèn đến cùng Đa-vít, thưa với người rằng: Đức Giê-hô-va phán như vậy: Hãy chọn mặc ý người, hoặc ba năm đói kém, hoặc bị thua ba tháng tại trước mặt cừ địch người, và phải gươm của kẻ thù nghịch phá hại, hay là bị ba ngày gươm của Đức Giê-hô-va, tức là ôn dịch ở trong xứ, có thiên sứ của Đức Giê-hô-va hủy diệt trong khắp bờ cõi của Y-sơ-ra-ên. Vậy bây giờ hãy định lấy điều nào tôi phải tâu lại cùng Đấng đã sai tôi. Đa-vít nói với Gát rằng: Ta bị hoạn nạn lớn. Ta xin sa vào tay Đức Giê-hô-va, vì sự thương xót của Ngài rất lớn; chớ để ta sa vào tay của loài người ta. Đức Giê-hô-va bèn giáng ôn dịch nơi Y-sơ-ra-ên; có bảy vạn người Y-sơ-ra-ên ngã chết.

Đức Chúa Jêsus Christ đã cảnh báo những người Giu-đa về đường lối (sự soi sáng đất) của Sa-tan (ma quỷ) mà người ta sẽ sa vào, nếu trong lòng của họ không có sự sáng thật của Đức Chúa Trời cai trị.

Giăng 8:42-47: Đức Chúa Jêsus phán rằng: Ví bằng Đức Chúa Trời là Cha các người, thì các người sẽ yêu ta, vì ta bởi Đức Chúa Trời mà ra và từ Ngài mà đến; bởi chúng ta chẳng phải đã đến tự mình đâu, nhưng ấy chính Ngài đã sai ta đến. Tại sao các người không hiểu lời ta? Ấy là bởi các người chẳng có thể nghe được đạo của ta. Các người bởi cha mình, là ma quỷ, mà sanh ra; và các người muốn làm nên sự ưa muốn của cha mình. Vừa lúc ban đầu nó đã là kẻ giết người, chẳng bền giữ được lẽ thật, vì không có lẽ thật trong nó đâu. Khi nó nói dối, thì nói theo tánh riêng mình, vì nó vốn là kẻ nói dối và là cha sự nói dối. Nhưng vì ta nói lẽ thật, nên các người không tin ta. Trong các người có ai bắt ta thú tội được chẳng? Nếu ta nói lẽ thật, sao các người không tin ta? Ai ra bởi Đức Chúa Trời, thì nghe lời Đức Chúa Trời; cho nên các người chẳng nghe, tại các người không thuộc về Đức Chúa Trời.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã có một kế hoạch hoàn hảo cho mục đích của Ngài, là chọn một dòng dõi thánh, là dòng dõi đã được thử nghiệm theo tiêu chuẩn của Ngài và dòng dõi đó sẽ được sống đời đời với Ngài nơi thiên đàng. Trong kế hoạch đó, Đức Giê-Hô-Va đã đặt trái đất cùng muôn vật trong đó có loài người sống trên đó, ở giữa khoảng không dưới thiên đàng của Đức Chúa Trời mà trong khoảng không đó, có hết thảy những ngôi sao, kể cả một phần ba số ngôi sao đó là thuộc về Sa-tan cai trị và chính Đức Giê-Hô-Va đã phân chia các dân trên đất này cho các ngôi sao đó để thử thách các dân trên đất, trong đó có dân Y-sơ-ra-ên, như Kinh-Thánh đã chép: “**Vậy, các ngươi hãy cẩn thận giữ lấy linh hồn mình cho lắm, vì các ngươi không có thấy một hình trạng nào trong ngày Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi, từ nơi giữa lửa phán cùng các ngươi, tại Hô-rép; e các ngươi phải làm hư hoại cho mình chẳng, và làm một tượng chạm nào, tạo hình trạng của tà thần nào, hoặc hình của người nam hay người nữ, hoặc hình của con thú nào đi trên đất, hoặc hình của vật nào có cánh bay trên trời, hoặc hình của loài côn trùng nào bò trên đất, hay là hình của con cá nào ở trong nước dưới đất; lại, e khi người ngược mắt lên trời thấy mặt trời, mặt trăng, các ngôi sao, tức là toàn cả thiên binh, thì người bị quyến dụ quỳ xuống trước các vì đó, và thờ lạy các tinh tú này mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã chia phân cho muôn dân dưới trời chẳng.**” (Phục truyền luật lệ ký 4:15-19)

Bản Kinh-Thánh King James version chép câu 19 trên như sau: ¹⁹And lest^{H6435} thou lift^{H5375} up thine eyes^{H5869} unto heaven^{H8064}, and when thou seest^{H7200} the sun^{H8121}, and the moon^{H3394}, and the stars^{H3556}, even all^{H3605} the host^{H6635} of heaven^{H8064}, shouldest be driven^{H5080} to worship^{H7812} them, and serve^{H5647} them, which^{H834} the LORD^{H3068} thy God^{H430} hath divided^{H2505} unto all^{H3605} nations^{H5971} under^{H8478} the whole^{H3605} heaven^{H8064}.

Chữ **chia phân - divided**^{H2505} được chép trong câu 19 trên, đó là chữ **חָלַק** - **chalaq**, số 2505 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *số phận, vận mệnh, chia thành từng lô, từng phân; ấn định, chia phân, quy cho, xấp xếp; để chia ra, để phân rẽ ra từ giữa họ, làm cho không thể tin cậy được, để lừa gạt, để lừa dối, để lừa đảo, để dối trá, để tâng bốc, để nịnh bợ, làm cho hãnh diện, làm cho thoả mãn tính hư đốn, làm cho hy vọng hão,*

Đức Giê-Hô-Va cũng lập các thiên sứ của Ngài có nhiệm vụ phụ trách các dân tộc, vì trong các dân tộc trên đất này cũng có nhiều người tin đến Danh Đức Giê-Hô-Va và các thiên sứ của Đức Giê-Hô-Va có nhiệm vụ bảo vệ, gìn giữ và giúp đỡ những người theo mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va.

Đa-ni-ên 10:12-13: **Đoạn, người bảo ta rằng: Hỡi Đa-ni-ên, đừng sợ; vì kể từ ngày đầu mà người đã chuyên lòng hiểu, hạ mình người xuống trước mặt Đức Chúa Trời người, thì những lời người đã được nghe, và vì cơ những lời người mà ta đã đến. Song vua nước Phe-rơ-sơ đã ngăn trở ta trong hai mươi mốt ngày; nhưng, nầy Mi-ca-ên (thiên sứ Michael) là một trong các quan trưởng đầu nhất, đã đến mà giúp đỡ ta, và ta ở lại đó với các vua Phe-rơ-sơ.**

Đa-ni-ên 12:1-3: Trong kỳ đó, Mi-ca-ên (thiên sứ Michael), quan trưởng lớn, là đấng đứng thay mặt con cái dân người sẽ trỗi dậy. Lúc đó sẽ có tai nạn, đến nỗi từ khi mới có nước đến kỳ đó cũng chẳng có như vậy bao giờ. Bảy giờ, trong vòng dân sự người, kẻ nào được ghi trong quyển sách kia thì sẽ được cứu. Nhiều kẻ ngủ trong bụi đất sẽ thức dậy, kẻ thì để được sự sống đời đời, kẻ thì để chịu sự xấu hổ như nuốt đời đời. Những kẻ khôn sáng sẽ được rực rỡ như sự sáng trên vòng khung; và những kẻ dốt đem nhiều người về sự công bình sẽ sáng láng như các ngôi sao đời đời mãi mãi.

Giu-đe 1:9: **Vả, khi chính mình thiên sứ trưởng Mi-chen (thiên sứ Michael) chống với ma quỷ giành xác Môi-se, còn chẳng dám lấy lời nhiếc móc mà đoán phạt; người chỉ nói rằng: Cầu Chúa phạt người!**

Hê-bơ-rơ 1:13-14: **Đức Chúa Trời há có bao giờ phán cùng thiên sứ nào rằng: Hãy ngồi bên hữu ta, cho đến chừng nào ta để kẻ thù nghịch làm bệ dưới chân người? Các thiên sứ há chẳng phải đều là thần hầu việc Đức Chúa Trời, đã được sai xuống để giúp việc những người sẽ hưởng cơ nghiệp cứu rỗi hay sao?**

Đức Chúa Jêsus Christ đã hứa ban cho những người nào vâng giữ các Lời của Ngài và thắng hơn mọi sự thử thách, thì những người đó sẽ nhận được một **ngôi sao mai**, là ý nghĩa của chức vụ dẫn dắt những người đang ở trong nơi tối tăm ra khỏi nơi đó để đến được nơi sáng láng lạ lùng của Ngài.

Khải huyền 2:26-29: **Kẻ nào thắng, và giữ các việc của Ta đến cuối cùng, Ta sẽ ban cho quyền trị các nước: kẻ đó sẽ cai trị bằng một cây gậy sắt, và sẽ phá tan các nước như đồ gốm, khác nào chính ta đã**

nhận quyền cai trị đó nơi Cha Ta. Ta sẽ cho kẻ ấy ngôi sao mai. Ai có tai, hãy nghe lời Đức Thánh Linh phán cùng các Hội thánh!

Chữ sao mai chép trong câu 28 trên, gồm hai chữ sao - star và chữ mai - morning hiệp lại.

Chữ sao-star đó là chữ ἄστέριον - aster, số 792 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *ngôi sao*.

Chữ mai (*buổi sớm mai*) - morning, đó là chữ πρωϊνός - proinos, số 4407 ra từ chữ πρωϊ - proi, số 4404 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *bình minh, rạng đông, rạng sáng, bắt đầu lộ ra, bắt đầu rạng, bắt đầu nở ra, hé nở*,

Đức Chúa Jêsus Christ đã phán rằng, Ngài **chỗi và hậu tự của Đa-vít, là sao mai sáng chói**, là biểu tượng thuộc linh về chính Ngài là Đấng cứu chuộc loài người ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết.

Khải huyền 22:16: Ta là Jêsus, đã sai thiên sứ ta đến làm chứng về những sự đó cho các người trước mặt các Hội thánh. Ta là chỗi và hậu tự của Đa-vít, là sao mai sáng chói.

Bản Kinh-Thánh King James version chép: ¹⁶I Jesus^{G2424} have sent^{G3992} mine^{G3450} angel^{G32} to testify^{G3140} unto you these^{G5023} things in the churches^{G1577}. I am^{G1510} the root^{G4491} and the offspring^{G1085} of David^{G1138}, and the bright^{G2986} and morning^{G3720} star^{G792}.

Chữ mai - morning^{G3720} chép trong câu 16 trên, đó là chữ ὀρθρινός - orthrinos, số 3720 ra từ chữ ὀρθρος - orthros, số 3722 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *một tên gọi khác của Sao Kim, đặc biệt là sự chói sáng lúc sáng sớm của một ngày mới; buổi sáng sớm, lúc ban mai, sự tăng lên của ánh sáng*.

Các vật sáng trên trời, nghĩa là các vật thể như mặt trời, mặt trăng, các ngôi sao trong khoảng không trên trời, trong ý nghĩa thuộc thể là các vật Đức Giê-Hô-Va đã tạo nên để tỏ cho loài người biết thì tiết, các mùa, dấu hiệu của thời gian cũng như những sự sẽ xảy ra trên đất như chiến tranh, hoà bình, tai họa, sự thịnh vượng, các vĩ nhân sẽ được sanh ra hoặc sẽ qua đời... và thế gian đã nhận biết giá trị của các dấu hiệu được tỏ ra bởi sự tỏa sáng mạnh hay yếu của các vì sao tương ứng với mỗi vùng đất, mỗi dân tộc trên đất này.

Trong giá trị thuộc linh, thì chỉ những người thuộc về Đức Chúa Jêsus Christ, nghĩa là được đồng với Ngài cai trị mới biết được ý nghĩa của các vì sao và qua Hội-Thánh thật của Đấng Christ mà loài người mới nhận biết được giá trị của những ngôi sao đó căn cứ theo ý nghĩa của gốc từ và sự tỏ ra của Đức Thánh-Linh là Thần Lẽ thật mà chúng ta được biết rằng, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng Khôn ngoan và Muôn lộn cho phép quyền lực của ma quỷ hành động trên từng dân tộc để thử thách, để tiêu diệt, để lừa dối, để cám dỗ người ta tùy theo sự cai trị công bình của Ngài trên khắp trái đất này, chứ không phải chỉ có dân Y-sơ-ra-ên mới chịu sự cai trị như vậy.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã thấy công việc của Ngài làm trong ngày thứ tư đó là tốt lành và bây giờ chúng ta có thể thấy rõ ý nghĩa và giá trị thật của sự tốt lành mà Đức Giê-Hô-Va đã làm trong ngày thứ tư này, là tốt lành cho hết thảy những người mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã chọn cho được kinh nghiệm quyền phép của Ngài, ấy là để cho chúng ta được trở nên trọn vẹn và xứng đáng với sự cứu chuộc của Ngài.

Gia-cơ 1:1-12: Gia-cơ, tôi tớ Đức Chúa Trời và Đức Chúa Jêsus Christ, đạt cho mười hai chi phái ở tan lạc, chúc bình an! Hỡi anh em, hãy coi sự thử thách trăm bề thoát đến cho anh em như là điều vui mừng trọn vẹn, vì biết rằng sự thử thách đức tin anh em sanh ra sự nhịn nhục. Nhưng sự nhịn nhục phải làm trọn việc nó, hầu cho chính mình anh em cũng trọn lành toàn vẹn, không thiếu thốn chút nào. Ví bằng trong anh em có kẻ kém khôn ngoan, hãy cầu xin Đức Chúa Trời, là Đấng ban cho mọi người cách rộng rãi, không trách móc ai, thì kẻ ấy sẽ được ban cho. Nhưng phải lấy đức tin mà cầu xin, chớ nghi ngờ; vì kẻ hay nghi ngờ giống như sóng biển, bị gió động và đưa đi đây đi đó. Người như thế chớ nên tưởng mình lãnh được vật chi từ nơi Chúa: ấy là một người phân tâm, phàm làm việc gì đều không định. Anh em nào ở địa vị thấp hèn hãy khoe mình về phần cao trọng mình, kẻ giàu cũng hãy khoe mình về phần đê hèn, vì người sẽ qua đi như hoa cỏ. Mặt trời mọc lên, nắng xằng, cỏ khô, hoa rụng, sắc đẹp tối tàn: kẻ giàu cũng sẽ khô héo như vậy trong những việc mình làm. Phước cho người bị cám dỗ; vì lúc đã chịu nổi sự thử thách rồi, thì sẽ lãnh mào triều thiên của sự sống mà Đức Chúa Trời đã hứa cho kẻ kính mến Ngài.

1 Phi-e-rơ 1:1-13: Phi-e-rơ, sứ đồ của Đức Chúa Jêsus Christ, gửi cho những người kiều ngụ rải rác trong xứ Bông, Ga-la-ti, Cáp-ba-đốc, A-si và Bi-thi-ni, là những người được chọn, theo sự biết trước của

Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Cha, và được nên thánh bởi Đức Thánh Linh, đặng vâng phục Đức Chúa Jêsus Christ và có phần trong sự rải huyết Ngài: nguyên xin ân điển và bình an thêm lên cho anh em! Ngợi khen Đức Chúa Trời, là Cha Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta, Ngài lấy lòng thương xót cả thể khiến chúng ta lại sanh, đặng chúng ta nhờ sự Đức Chúa Jêsus Christ sống lại từ trong kẻ chết mà có sự trông cậy sống, là cơ nghiệp không hư đi, không ô uế, không suy tàn, để dành trong các tầng trời cho anh em, là kẻ bởi đức tin nhờ quyền phép của Đức Chúa Trời giữ cho, để được sự cứu rỗi gần hiện ra trong kỳ sau rốt! Anh em vui mừng về điều đó, dấu hiện nay anh em vì sự thử thách trăm bề buộc phải buồn bã ít lâu; hầu cho sự thử thách đức tin anh em quý hơn vàng hay hư nát, dầu đã bị thử lửa, sanh ra ngợi khen, tôn trọng, vinh hiển cho anh em khi Đức Chúa Jêsus Christ hiện ra. Ngài là Đấng anh em không thấy mà yêu mến; dầu bây giờ anh em không thấy Ngài, nhưng tin Ngài, và vui mừng lắm một cách không xiết kể và vinh hiển: nhận được phần thưởng về đức tin anh em, là sự cứu rỗi linh hồn mình. Về sự cứu rỗi đó, các đấng tiên tri đã tìm tòi suy xét, và đã nói tiên tri về ân điển định sẵn cho anh em: nghĩa là tìm cho biết thời kỳ nào và thời kỳ cách nào mà Thánh Linh Đấng Christ ở trong lòng mình đã chỉ cho, là khi làm chứng trước về sự đau đớn của Đấng Christ và về sự vinh hiển sẽ theo sau. Các đấng ấy đã được tỏ cho rằng chẳng phải vì mình, bèn là vì anh em mà truyền ra những điều đó, là những điều hiện nay đã rao cho anh em, bởi những người nhờ Đức Thánh Linh từ trên trời sai xuống, mà giảng Tin Lành cho anh em; các thiên sứ cũng ước ao xem thấu những sự đó. Vậy, anh em hãy bền chí như thể thất lung, hãy tiết độ, lấy sự trông cậy trọn vẹn đợi chờ ơn sẽ ban cho mình trong khi Đức Chúa Jêsus Christ hiện ra.

Thông qua những sự được tỏ ra bởi các vì sáng, trong đó có mặt trời, là bóng về chức vụ của Đức Chúa Jêsus Christ mà chính Ngài đã phán Ngài là Sao Mai sáng chói báo hiệu cho muôn dân trên đất biết một thời đại mới đang đến với loài người (ý nghĩa của chữ năm - years^{H8141} chép trong Sáng thế ký 1:14, đó là chữ **שָׁנָה** - shaneh, số 8141 ra từ chữ **שָׁנָה** - shanah, số 8138 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *năm, sự đo thời gian, giới hạn, sự đánh giá, cuộc đời, để nhắc lại, để lặp lại, làm lại, tái diễn lại; sự sửa lại, thay đổi, sự nguy trang, sự che giấu, sự che đậy;*) qua chính Ngài, thầy tế lễ thượng phẩm của Đức Chúa Trời chí cao

Thi-Thiên 19:1-11: Các tầng trời rao truyền sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, bầu trời giải tỏ công việc tay Ngài làm. Ngày này giảng cho ngày kia, đêm này tỏ sự tri thức cho đêm nọ. Chẳng có tiếng, chẳng có lời nói; Cũng không ai nghe tiếng của chúng nó. Dây đo chúng nó bủa khắp trái đất, và lời nói chúng nó truyền đến cực địa. Nơi chúng nó Ngài đã đóng trại cho mặt trời; Mặt trời khác nào người tân lang ra khỏi phòng huê chúc, vui mừng chạy đua như người đồng sỹ. Mặt trời ra từ phương trời này, chạy vòng giáp đến phương trời kia; Chẳng chi tránh khỏi hơi nóng mặt trời được. Luật pháp của Đức Giê-hô-va là trọn vẹn, bổ linh hồn lại; Sự chứng cứ Đức Giê-hô-va là chắc chắn, làm cho kẻ ngu dại trở nên khôn ngoan. Giềng mối của Đức Giê-hô-va là ngay thẳng, làm cho lòng vui mừng; Điều răn của Đức Giê-hô-va trong sạch, làm cho mắt sáng sửa. Sự kính sợ Đức Giê-hô-va là trong sạch, hằng còn đến đời đời; Các mạng lệnh của Đức Giê-hô-va là chân thật, thủy đều công bình cả. Các điều ấy quý hơn vàng, thật báu hơn vàng ròng; Lại ngọt hơn mật, hơn nước ngọt của tàng ong. Các điều ấy dạy cho kẻ tội lỗi Chúa được thông hiểu; Ai gìn giữ lấy, được phần thưởng lớn thay.

Hết phần 11-E